

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
Số: ...../TAIHOA/2018

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: Công Ty TNHH Sản Xuất Và Thương Mại Dịch Vụ Tài Hoa

Địa chỉ: Thôn An Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0988582954

E-mail:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty TNHH Một thành viên số 0901036273, đăng ký lần đầu ngày 12 tháng 6 năm 2018, nơi cấp: phòng Đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Hưng Yên.

Số giấy chứng nhận cơ sở đạt tiêu chuẩn ISO 22000:2005 (Thay cho giấy cơ sở đủ điều kiện ATTP) số: TQC.03.135 do Trung Tâm Kiểm Nghiệm Và Chứng Nhận Chất Lượng TQC cấp ngày 22/08/2018.

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: **Rượu đinh lăng**

2. Thành phần: Nước, gạo, củ rễ cây đinh lăng, men rượu

Các chỉ tiêu công bố:

| STT | Tên các chỉ tiêu       | Đơn vị tính                   | Mức công bố |
|-----|------------------------|-------------------------------|-------------|
| 1   | Hàm lượng Ethanol      | % thể tích ở 20°C             | 29±2        |
| 2   | Hàm lượng Methanol     | mg/L ethanol 100 <sup>0</sup> | ≤300'       |
| 3   | Hàm lượng Acetaldehyde | mg/L ethanol 100 <sup>0</sup> | ≤300        |

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Không có hạn sử dụng

*Cảnh báo: Trẻ vị thành niên, phụ nữ đang trong giai đoạn mang thai và cho con bú không nên sử dụng rượu; sử dụng rượu làm giảm khả năng lái xe, vận hành máy móc.*

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:



- Sản phẩm được đóng trong các bình, can được làm từ nhựa đảm bảo theo QCVN 12-1:2011/BYT về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Thể tích: 300ml, 500ml, 750ml, 1 lít, 1.5 lít, 2 lít, 3 lít, 5 lít, 10 lít, 20 lít, 30 lít 40 lít.

- Đóng chai thủy tinh đạt quy chuẩn QCVN 12-4/2015/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn bao bì, dụng cụ làm bằng thủy tinh, gốm, sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm. Thể tích 300ml, 500ml, 750ml, 1 lít, 2 lít

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Tên: Công ty TNHH Sản xuất và thương mại dịch vụ Tài Hoa

Địa chỉ: Thôn An Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0988582954

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: Luật an toàn thực phẩm; Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn thực phẩm; Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa; Quyết định số 46/2017/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Bộ y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm; QCVN 8-2/2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”; Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ y tế quy định về giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm; TCVN 7043:2013 Tiêu chuẩn kỹ thuật Quốc gia về rượu trắng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 4 tháng 9 năm 2018

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC**



GIÁM ĐỐC

Tài Hoa

0273-C  
CÔNG TY  
TNHH  
SẢN XUẤT VÀ  
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ  
TÀI HOA  
H. KIM ĐÔNG - T. HƯNG YÊN

# DỰ THẢO NHÃN DỰ THẢO



## RƯỢU ĐÌNH LĂNG

- Thành phần: nước, gạo, củ đình lăng, men rượu
- Hàm lượng Ethanol:  $29 \pm 2$  %Vol
- Ngày sản xuất:
- Cảnh báo: *Trẻ vị thành niên, phụ nữ đang trong giai đoạn mang thai và cho con bú không nên sử dụng rượu; sử dụng rượu làm giảm khả năng lái xe, vận hành máy móc.*
- Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Sản xuất và thương mại dịch vụ Tài Hoa
- Địa chỉ: Thôn An Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
- Điện thoại: 0988582954
- Thể tích:





**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Số/No.: 18.08.28.1720

1. Tên mẫu/Name of sample : Rượu đình lăng  
2. Tên/địa chỉ khách hàng : Công ty TNHH sản xuất và thương mại dịch vụ Tài Hoa  
Name/Address of customer : Thôn An Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.  
3. Mô tả mẫu/Sample description : /  
4. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving sample : 28/08/2018  
5. Người lấy/gửi mẫu/ The personnel performing/sending sample(s) : Khách hàng tự gửi mẫu/ By customer  
6. Ngày thực hiện thử nghiệm/The dates of testing activities : 29/08/2018 - 06/09/2018  
7. Kết quả thử nghiệm/Test results :

| TT No. | Tên chỉ tiêu Characteristic                      | Phương pháp thử Test method | Đơn vị Unit       | Kết quả Result                                            | Giới hạn cho phép Regular limit |
|--------|--------------------------------------------------|-----------------------------|-------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------------------|
| 1      | Trạng thái cảm quan Sensory properties           | TCVN 8007:2009              | /                 | Sản phẩm dạng lỏng, màu vàng nâu, mùi thơm, vị đặc trưng. | TCCS/GMP                        |
| 2      | Độ cồn/ Ethanol (20°C)                           | TCVN 8008:2009              | % V               | 29,4                                                      | TCCS/GMP                        |
| 3      | Acetaldehyde                                     | GC-FID                      | mg/L ethanol 100° | 50,9                                                      | TCCS/GMP                        |
| 4      | Methanol                                         | TCVN 8010:2009 GC-FID       | mg/L ethanol 100° | 54,4                                                      |                                 |
| 5      | Rượu bậc cao/ Higher alcohol: Metyl-2 propanol-1 | TCVN 8011:2009 GC-FID       | mg/L ethanol 100° | Không phát hiện (< 1,0)                                   |                                 |
| 6      | Rượu bậc cao/ Higher alcohol: Iso-amyllic        | TCVN 8011:2009 GC-FID       | mg/L ethanol 100° | Không phát hiện (< 1,0)                                   |                                 |

CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

10-09-2018

Chứng thực: 4.362... Quyền số: 01.../2018... Hà Nội, ngày 06 tháng 09 năm 2018/ Hanoi, September 06, 2018

PHÒNG KIỂM NGHIỆM  
LABORATORY

KHOA XÉT NGHIỆM  
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THẨM ĐÓ CHỨC NĂNG  
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

KT. GIÁM ĐỐC  
DIRECTOR

ThS. Nguyễn Thành Trung

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kiều Anh

1. (\*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (\*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025  
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.  
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/  
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.  
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.  
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/  
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).  
6. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thẩm dò chức năng/  
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.